

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82/2023/HS-ST**

Ngày: 04/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ký

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Điền

Bà Trần Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu S, sinh năm 1994 tại An Giang; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Vĩnh Thọ, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Phòng trọ số 6, thuộc khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Con ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968; Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ là Quách Thị

An K, sinh năm 1997, bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012 - nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Phạm Văn Đức - Văn phòng luật sư Phạm Đức thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai - Có mặt.

Địa chỉ: 26/13 Nguyễn Văn Tiên, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

Chị Quách Thị An Khương, sinh năm 1997 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu S là người sử dụng ma túy. Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, S đã 03 lần mua ma túy loại Methamphetamine của người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ để sử dụng và phân thành nhiều gói nhỏ bán lại cho con nghiện, cụ thể:

Lần 1: Vào tháng 12/2020, S mua của người phụ nữ không rõ họ tên địa chỉ 01 gói ma túy giá 200.000đ và S sử dụng hết.

Lần 2: Ngày 27/01/2021, S tiếp tục gặp người phụ nữ không rõ họ tên địa chỉ đã mua ma túy lần trước tại khu vực đường ray xe lửa thuộc khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và mua 01 gói ma túy giá 200.000đ, sau đó S mang về phòng trọ sử dụng một ít, số ma túy còn lại, S phân chia thành 02 phần, bán cho 02 người nghiện mỗi người 01 gói với giá 200.000đ. Tổng cộng, S bán được 400.000đ, S thu lợi 200.000đ.

Lần 3: Vào khoảng 08 giờ ngày 28/01/2021, khi S đang ở trong phòng trọ số 6, nhà không số, khu phố 8, phường L, thành phố B thì người phụ nữ mà S mua 02 lần trước đến gặp và đã bán cho S 01 gói ma túy giá 15.000.000đ. S và người phụ nữ bán ma túy thỏa thuận, S trả trước 5.000.000đ, còn 10.000.000đ khi nào bán

hết ma túy, S sẽ trả số tiền còn lại. Sau khi mua được ma túy, S phân chia thành 08 gói cất giấu trong phòng trọ để sử dụng và bán.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 28/01/2021, tại phòng trọ số 6, nhà không số, khu phố 8, phường L, thành phố B, cơ quan điều tra công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Hữu S 08 gói nilon hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng khối lượng 43,4437 gam và 01 ống hút bằng nhựa bị cắt nhọn một đầu, S dùng để phân chia ma túy.

Tại kết luận giám định số 268/KLGD - PC 09 ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai về số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Hữu S, kết luận “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong được gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 43,4437 gam loại Methamphetamine”.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy tất cả số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định, 01 gói ma túy niêm phong số 268/KLGD - PC 09 ngày 01/02/2021 và 01 ống hút bằng nhựa cắt xéo một đầu dùng để phân chia ma túy. Buộc Nguyễn Hữu S nộp 200.000đ là do phạm tội mà có.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc ngày 14/3/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương B kết luận: Giai đoạn trầm cảm nặng có các triệu chứng loạn thần/chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F32.3/F71.ICD.10). Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đang sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 4210/CT-VKS-P1 ngày 20/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Hữu S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử phạt bị cáo S từ 15 năm đến 17 năm tù. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo Cáo trạng và theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt; hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo không biết chữ, bị loạn thần, chậm phát triển tâm thần nên nhận thức pháp luật hạn chế. Do vậy, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức hình phạt khoan hồng nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về giúp đỡ gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án: Trong thời gian từ tháng 12/2020 đến ngày 28/01/2021, Nguyễn Hữu S đã 03 lần mua ma túy của người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ, sau đó S bán lại cho 02 nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ, mỗi người 01 gói ma túy giá 200.000đ. Vào sáng ngày 28/01/2021, S mua 01 gói ma túy của người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ với giá 15.000.000đ, trong đó S đã trả trước 5.000.000đ, số tiền còn lại hai bên thỏa thuận khi nào bán hết số ma túy thì sẽ trả số tiền còn lại. Sau đó, S sử dụng 01 ống hút bằng nhựa phân chia gói ma túy mới mua thành 08 gói ma túy và cất giấu để bán lại. Đến 16

giờ 30 phút cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Hữu S 08 gói nilon hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng khối lượng 43,4437 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 ống hút bằng nhựa bị cắt nhọn một đầu S dùng để phân chia ma túy.

Như vậy, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Theo kết luận giám định, bị cáo bị bệnh gia đoạn trầm cảm nặng có các triệu chứng loạn thần/chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F32.3/F71 - ICD.10) là tiền thu lợi bất chính là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Trong giai đoạn xét xử, Tòa án đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án và áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc đối với bị cáo Nguyễn Hữu S tại Viện pháp y tâm thần trung ương B. Sau đó, Tòa án ra quyết định phục hồi vụ án để tiếp tục xét xử thì thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 26/8/2022 đến ngày 07/6/2023 của bị cáo S không được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định, 01 gói ma túy niêm phong số 268/KLGĐ - PC 09 ngày 01/02/2021 và 01 ống hút bằng nhựa cắt xéo một đầu dùng để phân chia ma túy. Buộc Nguyễn Hữu S nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do phạm tội mà có.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Hữu S, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu S** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu S** 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2021, nhưng trừ đi thời gian bị cáo bắt buộc chữa bệnh từ ngày 26/8/2022 đến ngày 07/6/2023.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu S để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 46, Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 268/KLGD - PC09 ngày 01/02/2021; 01 ống hút bằng nhựa bị cắt nhọn một đầu. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu S nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số NK22/019 ngày 21/12/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hữu S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo - Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - CA tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ký